

Số: /2018/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 7 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về việc thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2017-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 ngày 12 tháng 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 ngày 12 tháng 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 5 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2017-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương.

**2. Đối tượng áp dụng**

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc

sử dụng kinh phí thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách.

## **Điều 2. Nội dung quy định thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương**

### 1. Về nguyên tắc xét thường

a) Tổng số thu nội địa ngân sách địa phương của ngân sách cấp trên (cấp xét thường) phải tăng so với dự toán được Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định;

b) Chỉ xét thường cho huyện, thành phố có số thu điều tiết về ngân sách cấp tỉnh tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao; cho các xã, phường, thị trấn có số thu điều tiết về ngân sách cấp huyện tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện, thành phố giao;

c) Căn cứ xét thường cho ngân sách của địa phương có số tăng thu là tổng các khoản thu phân chia của địa phương (trừ khoản thu tiền sử dụng đất), không tính riêng từng khoản thu;

d) Số được thường của địa phương không vượt quá số tăng thu so với thực hiện năm trước. Nếu số được thường lớn hơn số tăng thu so với thực hiện năm trước thì chi thường bằng mức tăng thu so với thực hiện năm trước. Nếu số thu so với thực hiện năm trước không tăng, địa phương không được xét thường.

đ) Địa phương có số tăng thu càng lớn thì mức thường vượt thu cho ngân sách của địa phương đó càng cao nhưng không quá 30% như quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này.

### 2. Tỷ lệ thường

a) Trường hợp ngân sách cấp tỉnh tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách cấp huyện, ngân sách tỉnh thường vượt thu cho ngân sách cấp huyện nhưng không quá 30% số tăng thu phần ngân sách tỉnh được hưởng từ những khoản thu phân chia ngân sách tỉnh với ngân sách cấp huyện.

b) Trường hợp ngân sách cấp huyện tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp huyện với ngân sách cấp xã, ngân sách huyện thường vượt thu cho ngân sách cấp xã nhưng không quá 30% số tăng thu phần ngân sách huyện được hưởng từ những khoản thu phân chia ngân sách cấp huyện với ngân sách cấp xã.

### 3. Sử dụng nguồn thường vượt thu

Đầu tư xây dựng các chương trình, dự án kết cấu hạ tầng, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của địa phương và thường cho ngân sách cấp dưới.

### 4. Trách nhiệm thực hiện của các cơ quan

a) Sở Tài chính xác định số liệu, tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức thường vượt thu cụ thể cho ngân sách cấp huyện;

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố xác định số liệu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện, thành phố tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số tiền thưởng vượt thu cụ thể cho ngân sách các xã, phường, thị trấn theo khả năng cân đối ngân sách nhưng không vượt quá tỷ lệ thưởng quy định tại Nghị quyết này;

c) Ủy ban nhân dân các cấp lập phương án sử dụng nguồn thưởng vượt thu, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2018./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBNDQH;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, KTNS (01).H180.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**